

Quảng Trị, ngày 27 tháng 9 năm 2022

Số: 177 /KH-BCĐCTMTQG

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 06/6/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Ban chỉ đạo) ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh;
- Kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn của các địa phương để có hướng khắc phục, tháo gỡ trong triển khai thực hiện; đề xuất các giải pháp, những vấn đề liên quan, phát sinh trong việc triển khai thực hiện Chương trình để kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định và tình hình thực tế của các địa phương.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, giám sát phải đảm bảo có hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức, đồng thời bám sát vào định hướng chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện Chương trình;
- Công tác kiểm tra, giám sát phải được thực hiện thường xuyên, theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo nội dung, thời gian quy định;

- Hoạt động kiểm tra, giám sát cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; tránh trùng lặp, chồng chéo và làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được giám sát (*mỗi đơn vị, địa phương được giám sát không quá 01 lần/năm*).

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Đối tượng

- a) UBND các huyện, thị xã; UBND các xã tham gia thực hiện Chương trình
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các mô hình, dự án, nội dung, hoạt động của Chương trình.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Giám sát Chương trình

Thực hiện theo Điều 30 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG.

1.1. Nội dung giám sát của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh).

a) Theo dõi, kiểm tra việc quản lý thực hiện chương trình: Xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức thực hiện chương trình; lập kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm và kế hoạch hằng năm; thực hiện và điều chỉnh kế hoạch triển khai chương trình; truyền thông, tăng cường năng lực quản lý chương trình, dự án thành phần.

b) Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc chương trình.

c) Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc chương trình, dự án thành phần (giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản).

d) Theo dõi, kiểm tra năng lực tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) của chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản chương trình.

đ) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành chế độ giám sát, đánh giá chương trình của chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản chương trình.

e) Báo cáo kết quả thực hiện chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

1.2. Nội dung giám sát của chủ dự án thành phần (Các sở, ban, ngành cấp tỉnh)

a) Theo dõi, kiểm tra các nội dung về: Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện dự án thành phần theo phân cấp; công tác truyền thông, tăng cường năng lực quản lý, thực hiện nội dung, hoạt động dự án thành phần.

b) Theo dõi, kiểm tra kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, hoạt động dự án thành phần.

c) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư, quản lý ngân sách nhà nước, năng lực quản lý dự án thành phần, việc xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) của cơ quan chủ quản chương trình.

d) Theo dõi các nội dung về: Tổng hợp tình hình thực hiện dự án thành phần; lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện dự án đầu tư; thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước, kết quả giải ngân; khó khăn, vướng mắc phát sinh và kết quả xử lý.

đ) Báo cáo tình hình thực hiện dự án thành phần; kết quả xử lý vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

1.3. Nội dung giám sát của cơ quan chủ quản chương trình và người có thẩm quyền quyết định đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư công và quy định của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư.

1.4. Nội dung giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư công (Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính)

a) Theo dõi tình hình thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá của chủ chương trình, chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản chương trình theo quy định.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Tiến độ thực hiện mục tiêu của từng chương trình; thực hiện kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia (vốn đầu tư phát triển, kinh phí sự nghiệp), giải ngân; khó khăn, vướng mắc phát sinh, kết quả xử lý các vướng mắc.

c) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định trong quản lý, tổ chức thực hiện, lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư thuộc chương trình của các cơ quan chủ chương trình, chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản và các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện chương trình ở các cấp.

d) Theo dõi, kiểm tra việc xử lý và chấp hành biện pháp xử lý các vấn đề đã phát hiện của cơ quan, đơn vị liên quan.

đ) Báo cáo và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Giám sát của cộng đồng

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn Mặt trận các cấp tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, gồm:

2.1. Nội dung giám sát:

a) Việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn đầu tư, quản lý ngân sách nhà nước.

b) Các dự án đầu tư thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch, tiến độ thực hiện các nội dung, hoạt động và nhiệm vụ từng chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư công, quản lý ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 14 Luật Đầu tư công và Điều 15 Luật Ngân sách Nhà nước.

đ) Phát hiện những việc làm xâm hại đến lợi ích của cộng đồng; những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường sinh sống của cộng đồng; những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của chương trình.

e) Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của cộng đồng dân cư về quá trình triển khai, tổ chức thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia.

2.2. Trình tự, thủ tục, quy trình và chế độ giám sát của cộng đồng thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và quy định của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện hoạt động giám sát chương trình mục tiêu quốc gia của chủ chương trình, chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư công được bố trí trong dự toán kinh phí sự nghiệp nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm.

Kinh phí hỗ trợ thực hiện giám sát của cộng đồng đối với chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định của nhà nước về chi phí giám sát, đánh giá đầu tư.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu UBND tỉnh, BCĐ tỉnh tổ chức giám sát đảm bảo mục tiêu, kế hoạch;

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của các đơn vị, địa phương;

- Tổng hợp kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và các bộ, ngành trung ương.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo

Căn cứ vào các nội dung thành phần được giao trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới (*tại Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025*) để xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong phạm vi quản lý;

- Chỉ đạo các địa phương, đơn vị, cá nhân được kiểm tra, giám sát chuẩn bị đầy đủ báo cáo và điều kiện theo yêu cầu.

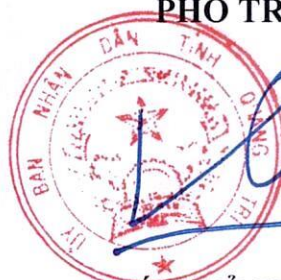
4. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và UBND các huyện, thị xã báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại các đơn vị, địa phương lên hệ thống báo cáo cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia và gửi về cơ quan phụ trách Chương trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh*) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh và các bộ, ngành trung ương.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Trưởng ban BCĐ các CTMTQG (b/c);
- Các thành viên BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, TH. *tc*



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hà Sỹ Đồng**